TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** ————————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————————
Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2024/ TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Trương Thị Bé H, sinh ngày 01/01/1968

Nơi cư trú tại: Số 472/7, khóm Nhà Mát, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Ông Võ Minh C, sinh ngày 01/01/1965

Nơi cư trú tại: Số 472/7, khóm Nhà Mát, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Bé H và ông Võ Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Bé H và ông Võ Minh C.

2.2- Về con chung: 02 người con chung là Võ Bé Th, sinh ngày 18/3/1991 và Võ Trung T, sinh ngày 01/01/1997 đều đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3- Về tài sản chung: Các đương sự đã tự thỏa thuận xong tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Bà Trương Thị Bé H và ông Võ Minh C xác định không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: Bà Trương Thị Bé H tự nguyện nộp thay cho ông Võ Minh C; do đó, bà Trương Thị Bé H phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Bà Trương Thị Bé H đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo biên lai thu số 0002302 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho bà Trương Thị Bé H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình